TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 227/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 338/2026/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1. **Phạm Ngọc Anh P**, sinh năm 1990; Số căn cước công dân: 083190002681; Nơi cư trú: 28/7A, đường L, khu phố 7, phường A, tỉnh Vĩnh Long;

2. **Cao Quang Th**, sinh năm 1990; Số căn cước công dân: 083090000786; Nơi cư trú: 15xxB, khu phố 1X, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về nuôi con chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th có 01 con chung tên Cao Phạm Thiên A, sinh ngày 01/5/2018 hiện do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P và anh Th thỏa thuận khi ly hôn, anh Th được tiếp tục trực tiếp nuôi con, chị P cấp dưỡng nuôi con tên Cao Phạm Thiên A mỗi tháng 2.400.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào tạm ứng lệ phí theo biên lai thu anh chị đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/4/2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th.

- Về nuôi con chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th có 01 con chung tên Cao Phạm Thiên A, sinh ngày 01/5/2018 hiện do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh Cao Quang Th được trực tiếp nuôi con, chị Phạm Ngọc Anh P cấp dưỡng nuôi con tên Cao Phạm Thiên A mỗi tháng 2.400.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, hình thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết trong cùng vụ việc.

- Về nợ chung: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th thống nhất trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong cùng vụ việc.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Ngọc Anh P và anh Cao Quang Th phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai thu số 0006113 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long (2b);
- Phòng THADS Khu vực 5 – Vĩnh Long (1b);
- UBND phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long (1b);
(Số 06 ngày 19/3/2018- UBND Phường 3)
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT (3b)

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng